Optimizer models

1. Convert pytorch 32bit to 16bit

Điểm Manh:

- Dễ chuyển đổi
- Dung lượng mô hình giảm đi 50%
- Tốc độ dự đoán tăng 3
 lần

```
import torch
      import numpy as np
      batch size = [2, 4, 8, 16, 32, 64, 128]
      for batch in batch size:
          with torch.cuda.stream(torch.cuda.current stream()):
              input = torch.randn(batch, 3, 224, 224)
              input = input.cuda() # Chuyên input lên GPU bên trong stream
              with torch.no grad():
                  output 32bit = float 32(input)
  11
                  output 16bit = float 16(input.half())
          error = np.mean(output 32bit.cpu().numpy() - output 16bit.cpu().numpy())
          print(f"Batch {batch}: {error:.5f}")
Batch 2: 0.00063
Batch 4: 0.00045
Batch 8: nan
Batch 16: 0.00043
Batch 32: 0.00065
Batch 64: nan
Batch 128: nan
```

Đây là đoạn code kiếm tra sự sai khác giữa mô hình float32 và float16.

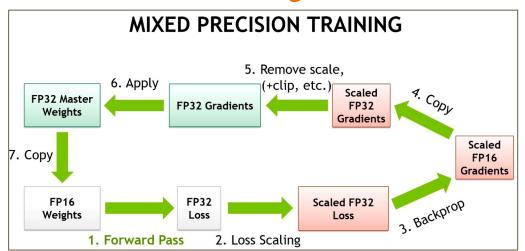
Model float16: Bị NaN ở các batch_size 8, 64, 128 => Nó không stable

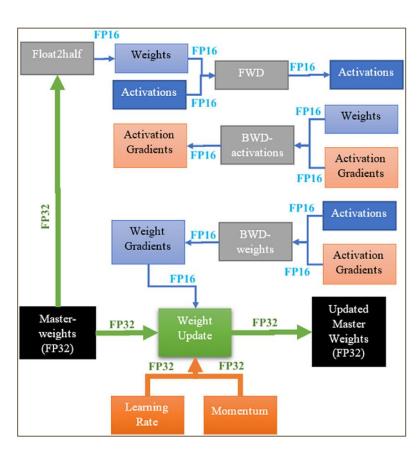
Solution:

- Dùng Mixed Precision Training
- Dùng **ONNX 16bit**

1. Convert pytorch 32bit to 16bit

Mixed Precision Training





Mixed Precision Training

https://pytorch.org/docs/stable/notes/amp_examples.html

Ưu điểm:

- Giảm dung lượng GPU yêu cầu cho các phép tính: Do các phép tính diễn ra trên fp16 nên dung lượng tính toán giảm nhiều.
- Hiệu quả trên một số phần cứng hiện đại: Một số phần cứng GPU Nvidia, được tối ưu hóa cho các phép tính fp16, cho kết quả infer nhanh hơn.
- Tăng tốc độ huấn luyện: Do phần forward tính toán trên fp16 nên việc tính toán nhanh.

Nhược điểm:

- Cần nhiều dung lượng GPU: do việc nó cần tạo ra hai bản sao cho fp32 và fp16.
- Không phải GPU Nvidia nào hỗ trợ tốt fp16: một số phần cứng chạy trên fp32 nhanh hơn fp16.

Nhận xét: Nên dùng MPT khi muốn training nhanh mô hình, trong điều kiện tài nguyên thoải mái.

Mixed Precision Training

```
import torch
     from torch.cuda.amp import GradScaler, autocast
     dataloader = ... # Tao dataloader
     epochs = ... # Sô'epoch cân huân luyên
     criterion = ... # Khởi tao hàm loss
     model = ... # Khởi tạo mô hình
     optimizer = ... # Khởi tạo trình tối ưu hóa
     scaler = GradScaler() # Khởi tao scaler cho mixed precision
11
     for epoch in range(epochs):
12
         for batch in dataloader:
13
             inputs, targets = batch
             inputs, targets = inputs.cuda(), targets.cuda()
             optimizer.zero grad()
             with autocast():
                 outputs = model(inputs)
20
                 loss = criterion(outputs, targets)
21
             scaler.scale(loss).backward()
             scaler.step(optimizer)
             scaler.update()
```

```
import torch
    dataloader = ... # Tao dataloader
    epochs = ... # Sô'epoch cân huân luyên
    criterion = ... # Khởi tao hàm loss
    model = ... # Khởi tạo mô hình
    optimizer = ... # Khởi tạo trình tôi ưu hóa
    scheduler = ... # Khởi tao scheduler
     for epoch in range(epochs):
         for batch in dataloader:
             inputs, targets = batch
13
             inputs, targets = inputs.cuda(), targets.cuda()
14
15
             optimizer.zero grad()
             outputs = model(inputs)
             loss = criterion(outputs, targets)
             loss.backward()
             optimizer.step()
20
         scheduler.step() # Câp nhât learning rate sau môî epoch
```

Do tính toán fp16 dễ bị tràn số (overflow computing), dùng một cái scaler để chỉnh gradient trước khi cập nhật trọng số , giúp quá trình cập nhật ổn định hơn.

JIT (Just in Time)

JIT trong <u>TorchScript</u> là quá trình biến đổi một mô hình Pytorch từ dạng <u>đồ thị tính toán động</u> (Dynamic Computation Graph) sang dạng <u>đồ thị tính toán tĩnh</u> (Static Computation Graph).

- Dynamic Computation Graph "define-by-run": chỉ có pytorch dùng
- Static Computation Graph "define-and-run" : Tensorflow, TensorRT, TorchScript, ONNX

Static vs Dynamic Graphs PyTorch: Each forward pass defines TensorFlow: Build graph once, then run many times (static) a new graph (dynamic) N, D, H = 64, 1000, 100import torch x = tf.placeholder(tf.float32, shape=(N, D)) from torch.autograd import Variable y = tf.placeholder(tf.float32, shape=(N, D)) wl = tf.Variable(tf.random normal((D, H))) N, D in, H, D out = 64, 1000, 100, 10 w2 = tf.Variable(tf.random normal((H, D))) x = Variable(torch.randn(N, D_in), requires_grad=False) y = Variable(torch.randn(N, D out), requires grad=False) h = tf.maximum(tf.matmul(x, w1), 0) w1 = Variable(torch.randn(D_in, H), requires_grad=True) Build y_pred = tf.matmul(h, w2) w2 = Variable(torch.randn(H, D_out), requires_grad=True) diff = y pred - y graph loss = tf.reduce mean(tf.reduce sum(diff ** 2, axis=1)) learning rate = 1e-6 grad w1, grad w2 = tf.gradients(loss, [w1, w2]) for t in range(500): y pred = x.mm(w1).clamp(min=0).mm(w2) learning rate = 1e-5 loss = (y pred - y).pow(2).sum()new_wl = wl.assign(wl - learning_rate * grad_wl) new w2 = w2.assign(w2 - learning rate * grad w2) if wl.grad: wl.grad.data.zero () updates = tf.group(new w1, new w2) if w2.grad: w2.grad.data.zero () loss.backward() with tf.Session() as sess: sess.run(tf.global variables initializer()) wl.data -= learning rate * wl.grad.data values = {x: np.random.randn(N, D), w2.data -= learning rate * w2.grad.data y: np.random.randn(N, D),} New graph each iteration losses = [] Run each for t in range(50): loss_val, _ = sess.run([loss, updates], iteration

Torchscript

```
D ~
          import torch
       2 # Load models pytorch
          model pytorch cuda = torch.load("models/torch/resnet18.pth").to('cuda')
       4 # convert model to static graph
          sample input cuda = torch.randn(1,3,224,224).cuda()
       6 traced cuda = torch.jit.trace(model pytorch cuda, sample input cuda)
          torch.jit.save(traced cuda, "cuda.pt")
          # Load jit model
          model jit = torch.jit.load("cuda.pt")
      12
      13 # Inference model
      14 model jit(sample input cuda)

√ 0.4s

    tensor([[ 0.3873, 2.0765, -0.4736, -6.3287, 2.5076, -3.1566]],
           device='cuda:0', grad fn=<AddmmBackward0>)
```

Torchscript

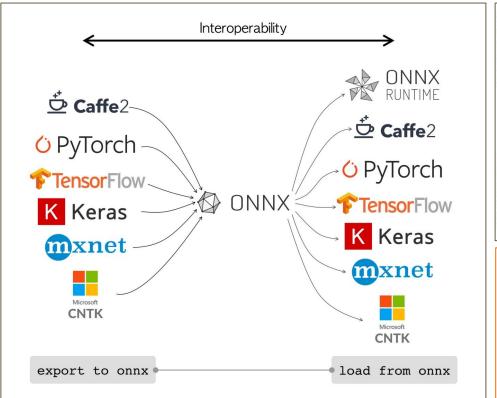
```
1 import torch
   2 # Load models pytorch
     model pytorch cuda = torch.load("models/torch/resnet18.pth").to('cuda')
     # convert model to static graph
     sample input cuda = torch.randn(1,3,224,224).cuda()
     traced cuda = torch.jit.trace(model pytorch cuda, sample input cuda)
     torch.jit.save(traced cuda, "cuda.pt")
     model jit = torch.jit.load("cuda.pt")
     # Inference model
     model jit(sample input cuda)
V 0.4s
tensor([[-0.3191, 2.0507, -0.0977, -6.1900, 3.0482, -3.3211]],
       device='cuda:0', grad fn=<AddmmBackward0>)
     frozen mod = torch.jit.optimize for inference(torch.jit.script(model pytorch cuda.eval()))
   3 frozen mod(sample input cuda)
✓ 0.2s
tensor([[-0.3191, 2.0507, -0.0977, -6.1900, 3.0482, -3.3211]],
       device='cuda:0')
```

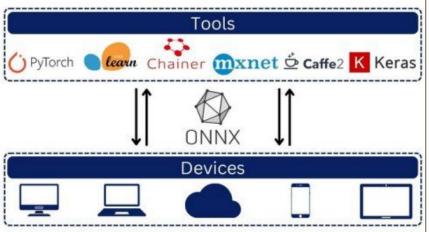
Model: Resnet18

Pytorch (GPU): 0.0240 ms
Torchscript (GPU): 0.0313 ms
Torchscrip_Optimizer (GPU):
0.0287 ms

Pytorch (CPU): 0.4395 ms Torchscript (CPU): 0.3081 ms Torchscript_Optimizer (CPU): 0.1935 ms

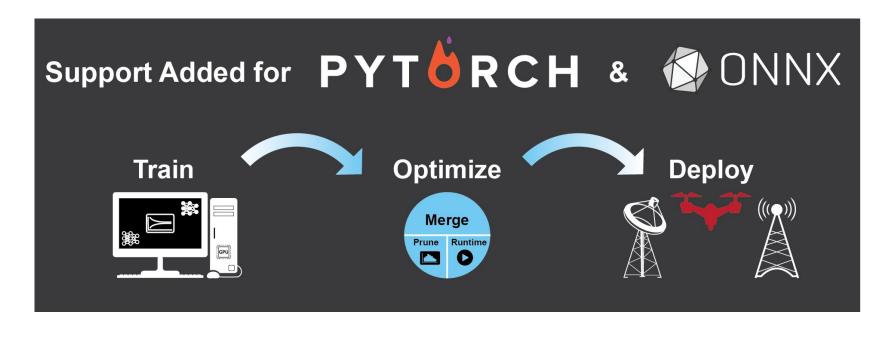
ONNX (Open Neural Network Exchange)





- Là một framework
- Giúp chuyển đổi giữa các framework với nhau
- Tối ưu hóa mô hình và triển khai dễ dàng trên máy tính, di động, thiết bị nhúng.

ONNX (Open Neural Network Exchange)



Pytorch to ONNX

```
def convert pytorch2onnx(model, input samples, path onnx, mode = 'float32bit', device = 'cuda'):
         if mode == 'float16bit':
             print("float16bit")
             model.float()
             model.half() # Chuyên mô hình sang float16
             input samples = input samples.half()
        model.to(device)
         model.eval()
         input samples = input samples.to(device)
         torch.onnx.export(
             model, # Model load bằng pytorch
             input samples, # input với kích thước mong muốn
             path onnx, # path onnx ban luu
 13
             verbose=False, # Hiên thi thông báo trong quá trình chuyên đôi
             opset version=12, # Đoc xem môi version sẽ có hô trơ onnx cho lớp nào
 15
             do constant folding=True , # Dùng Constant-folding optimizer giúp cải thiên tốc đô và dung lương
             input names = ['images'], # the model's input names
             output names = ['output'], # the model's output names
             dynamic axes={
                     'images' : {0 : 'batch size',},
                     'output' : {0 : 'batch size'}
 23

√ 0.0s
```

ONNX Runtime

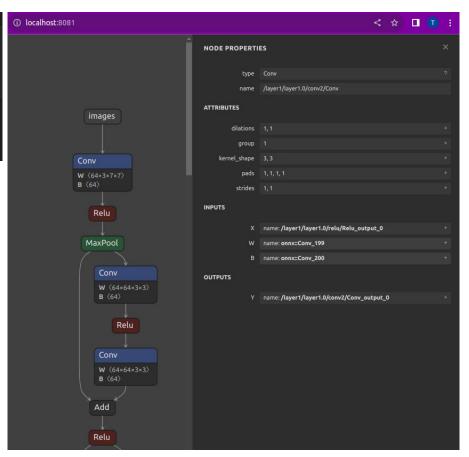
ONNX Runtime: Là một trình thực thi mô hình Deep Learning

- Đa nền tảng: Chạy được trên Linux, Windows, MacOS
- Tối ưu hóa hiệu suất trên VPU (Thiết bị lượng tử), GPU, CPU
- API đa ngôn ngữ: C, Python, C++, Java
- Tích hợp với các công nghệ khác: TensorRT, openVINO

```
24
    def load onnx model(path onnx, providers=['CUDAExecutionProvider', 'CPUExecutionProvider']):
        # Create an ONNX Runtime inference session for the ONNX model
26
        ort session = onnxruntime.InferenceSession(
            path onnx,
            providers=providers
29
        return ort session
31
32
   def onnx infer(ort session, input data):
33
        ort inputs = {ort session.get inputs()[0].name: input data}
        ort output = ort session.run(None, ort inputs)
35
        return ort output
```

3. Convert pytorch model to ONNX

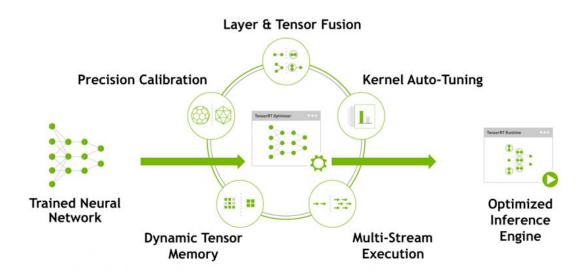
ONNX Visualization



TensorRT (Tensor Run Time)

TensorRT là high-performance deep learning cho inference model. Đặc biệt chuyên tối ưu hóa hiệu suất của mô hình trên GPU của NVIDIA.

TensorRT giúp **Pruning** (Loại bỏ những trọng số không cần thiết), **Quantization** (Giảm thiểu số lượng bit biểu diễn trọng số) và **Fusion** (Ghép các phép tính lại với nhau).

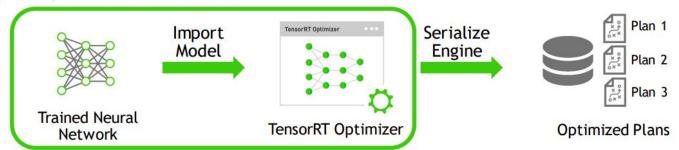


12 INVIDIA

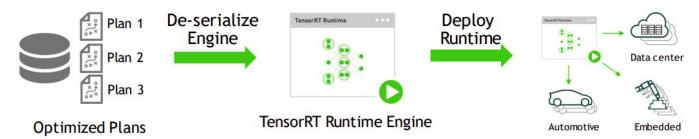
TensorRT in Deployments

TENSORRT DEPLOYMENT WORKFLOW

Step 1: Optimize trained model



Step 2: Deploy optimized plans with runtime



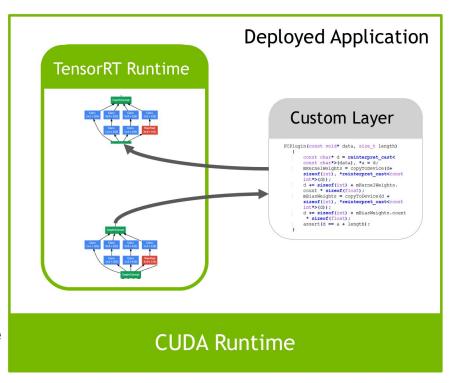
TensorRT in Deployments

TensorRT supported layers:

- Convolution
- LSTM and GRU
- Activation: ReLU, Tanh, Sigmoid
- Pooling: max and average
- Scaling
- Element wise operations
- LRN
- Fully-connected
- Softmax
- Deconvolution

TensorRT cung cấp Custom Layer API.

- Dùng C++ để code cuda để định nghĩa laye



https://github.com/ndtands/Speed_up_Model